

Q, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Hương C, sinh năm 1992.
- Chị Vương Sỹ Thị U, sinh năm 1997.

Cùng ĐKKHKT: Xóm Sỏ, thôn 6, xã CH, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Vương Sỹ Thị U và anh Nguyễn Hương C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CH, huyện Q, Thành phố Hà Nội ngày 21/6/2021. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, anh chị luôn xảy ra bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Mặt khác, mối quan hệ giữa chị U và gia đình anh C cũng không hòa thuận và không thể giải quyết được. Anh C và chị U đều xác định vợ chồng không thể đoàn tụ, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hương Minh N sinh ngày 27/12/2021. Anh chị đã thỏa thuận khi ly hôn giao chị U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị U không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh C và chị U xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị U tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Sỹ Thị U và anh Nguyễn Hương C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hương Minh N sinh ngày 27/12/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Vương Sỹ Thị U tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000566 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã CH, H.Q, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy